

Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 472/2024/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: bà Phạm Sử Ánh T, sinh năm 1981; địa chỉ: số 51 thôn PT, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: ông Đặng Thanh H, sinh năm 1981; địa chỉ: số 36 THT, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Sử Ánh T và ông Đặng Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thoả thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Sử Ánh T và ông Đặng Thanh H.

2.2. Về con chung: bà Phạm Sử Ánh T và ông Đặng Thanh H thoả thuận giao 04 con chung: Đặng Phạm Cát T, sinh ngày 02/4/2008; Đặng Phạm T V, sinh

ngày 24/8/2011; Đặng Phạm Quỳnh T, sinh ngày 07/11/2016; Đặng Phạm Đăng K, sinh ngày 23/5/2018 cho bà Phạm Sử Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến ngày con chung thành niên; ông Đặng Thanh H không pH cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: bà Phạm Sử Ánh T và ông Đặng Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: bà Phạm Sử Ánh T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số 0004234 ngày 02/10/2024 của Chi cục T hành án dân sự huyện Đ; hoàn trả cho bà Phạm Sử Ánh T 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được T hành án dân sự, người pH T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật T hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- THA DS huyện;
- Dương sự;
- UBND xã Nghĩa Phú, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (đăng ký kết hôn số 64 ngày 13/8/2007);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Vũ

